

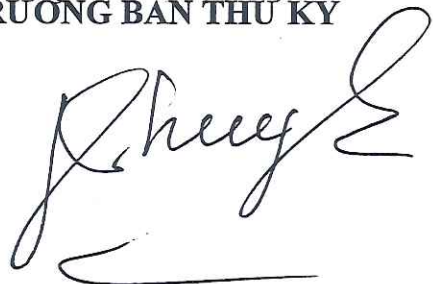
HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH
TRƯỜNG CĐ NGHỆ THUẬT HÀ NỘI

BẢNG TỔNG HỢP ĐIỂM THI TUYỂN SINH TRUNG CẤP 2 NĂM ĐỢT 2 - NĂM 2026
NGÀNH THIẾT KẾ THỜI TRANG

TT	SBD	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	GIỚI TÍNH	HỘ KHẨU THƯỜNG TRÚ	ĐỐI TƯỢNG	ĐIỂM		TỔNG ĐIỂM
							Tr.trí(HS2)	Hình họa(HS1)	
1	2.Tk.01	Mai Trâm Anh	30/09/2011	Nữ	Hai Bà Trưng, Hà Nội		Bỏ thi	Bỏ thi	0.00
2	2.Tk.02	Nguyễn Đào Nhật Anh	16/06/2008	Nam	Giảng Võ, Hà Nội		Bỏ thi	Bỏ thi	0.00
3	2.Tk.03	Nguyễn Tuệ Anh	29/10/2011	Nữ	Tương Mai, Hà Nội		7.5	7.5	22.50
4	2.Tk.04	Vũ Quỳnh Anh	31/08/2011	Nữ	Long Biên, Hà Nội		6.0	7.0	19.00
5	2.Tk.05	Nguyễn Thanh Thanh Chúc	09/07/2011	Nữ	Hai Bà Trưng, Hà Nội		8.0	7.0	23.00
6	2.Tk.06	Bùi Xuân Dương	25/06/2011	Nam	Hồng Hà, Hà Nội		7.0	7.5	21.50
7	2.Tk.07	Dương Maria Linh	27/09/2011	Nữ	Bồ Đề, Hà Nội		8.5	7.5	24.50
8	2.Tk.08	Phạm Ngọc Mai	20/10/2011	Nữ	Hai Bà Trưng, Hà Nội		8.5	8.5	25.50
9	2.Tk.11	Phan Cẩm Tú	01/09/2011	Nữ	Hoàn Kiếm, Hà Nội		7.5	7.5	22.50
10	2.Tk.12	Lã Thục Hoài Thanh	09/10/2011	Nữ	Hồng Hà, Hà Nội		6.0	6.5	18.50
11	2.Tk.09	Trần Diệp Bảo Trân	09/04/2011	Nữ	Móng Cái, Quảng Ninh		8.0	7.0	23.00

Tổng số: 11

TRƯỞNG BAN THƯ KÝ



Hà Nội, ngày 11 tháng 7 năm 2026
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH



Hiệu trưởng
TS. Vũ Tiến Dũng

HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH
TRƯỜNG CĐ NGHỆ THUẬT HÀ NỘI

BẢNG TỔNG HỢP ĐIỂM THI TUYỂN SINH CAO ĐẲNG 3 NĂM ĐỢT 2 - NĂM 2026
NGÀNH HỘI HỌA

TT	SBD	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	GIỚI TÍNH	HỘ KHẨU THƯỜNG TRÚ	ĐỐI TƯỢNG	ĐIỂM		TỔNG ĐIỂM
							Hình họa(HS2)	Bố cục(HS1)	
1	2.CHh.01	Phạm Bảo An	28/12/2008	Nữ	Hồng Hà, Hà Nội		8.5	8.0	25.00
2	2.CHh.02	Bùi Nguyễn Minh Anh	06/12/2007	Nữ	Hoàn Kiếm, Hà Nội		7.5	7.5	22.50
3	2.CHh.03	Nguyễn Thị Minh Anh	16/11/2008	Nữ	Bạch Mai, Hà Nội		8.0	8.5	24.50
4	2.CHh.04	Nguyễn Văn Hoàng Anh	20/09/2008	Nam	Hoàng Mai, Hà Nội		8.0	8.0	24.00
5	2.CHh.05	Đặng Quỳnh Chi	09/09/2008	Nữ	Bạch Mai, Hà Nội		8.0	7.5	23.50
6	2.CHh.07	Phạm Gia Huy	25/12/2008	Nam	Đông Anh, Hà Nội		7.5	7.5	22.50
7	2.CHh.08	Trần Bảo Linh	21/04/2008	Nam	Cửa Nam, Hà Nội		Bỏ thi	Bỏ thi	0.00
8	2.CHh.09	Lê Tuệ Minh	26/12/2008	Nữ	Việt Hưng, Hà Nội		6.5	7.5	20.50
9	2.CHh.10	Mai Thiện Minh	18/12/2008	Nam	Lương Văn Trí, Lạng Sơn		7.0	7.5	21.50
10	2.CHh.11	Trần Bảo Ngọc	15/12/2007	Nữ	Cầu Giấy, Hà Nội		7.5	7.5	22.50
11	2.CHh.12	Nguyễn Nam Phong	16/08/2007	Nam	Ba Đình, Hà Nội		7.0	7.0	21.00
12	2.CHh.13	Nguyễn Mai Phương	10/05/2008	Nữ	Khương Đình, Hà Nội		7.5	7.0	22.00
13	2.CHh.14	Tạ Phúc Sáng	26/10/2007	Nam	Ngô Quyền, Hải Phòng		7.5	7.0	22.00
14	2.CHh.17	Hoàng Minh Tuấn	11/11/2006	Nam	Tương Mai, Hà Nội		7.0	8.5	22.50
15	2.CHh.15	Nguyễn Linh Thư	21/01/2008	Nữ	Hoàn Kiếm, Hà Nội		8.5	7.5	24.50
16	2.CHh.16	Nguyễn Mai Trang	18/11/2008	Nữ	Long Biên, Hà Nội		6.5	7.0	20.00

Tổng số: 16

TRƯỞNG BAN THƯ KÝ



Hà Nội, ngày 11 tháng 7 năm 2026
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH



HIỆU TRƯỞNG
TS. Vũ Liên Dũng

HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH
TRƯỜNG CĐ NGHỆ THUẬT HÀ NỘI

BẢNG TỔNG HỢP ĐIỂM THI TUYỂN SINH TRUNG CẤP 3 NĂM ĐỢT 2 - NĂM 2026
NGÀNH HỘI HỌA

TT	SBD	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	GIỚI TÍNH	HỘ KHẨU THƯỜNG TRÚ	ĐỐI TƯỢNG	ĐIỂM		TỔNG ĐIỂM
							Hình họa(HS2)	Bố cục(HS1)	
1	2.HH.01	Nguyễn Hoài Anh	24/12/2011	Nữ	Ba Đình, Hà Nội		5.0	7.0	17.00
2	2.HH.02	Nguyễn Minh Anh	29/12/2011	Nữ	Cửa Nam, Hà Nội		9.0	7.0	25.00
3	2.HH.03	Phạm Minh Anh	02/09/2011	Nữ	Ngọc Hà, Hà Nội		7.5	7.0	22.00
4	2.HH.04	Trần Minh Anh	27/03/2011	Nữ	Số 4 Hòa Mã, Hai Bà Trưng, Hà Nội		Bỏ thi	Bỏ thi	0.00
5	2.HH.05	Đào Yến Chi	07/01/2011	Nữ	Phường Kiến Hưng, Hà Nội		6.5	6.0	19.00
6	2.HH.06	Phạm Nguyễn Minh Chung	15/06/2011	Nam	Ba Đình, Hà Nội		7.0	7.0	21.00
7	2.HH.07	Nguyễn Thái Dương	19/09/2011	Nam	Gia Bình, Bắc Ninh		6.5	5.0	18.00
8	2.HH.08	Đỗ Nguyễn Bảo Đan	27/12/2008	Nữ	Tương Mai, Hà Nội		6.0	8.0	20.00
9	2.HH.09	Trần Linh Đan	20/03/2011	Nữ	Văn Miếu - Quốc Tử Giám, Hà Nội		6.5	8.0	21.00
10	2.HH.10	Nguyễn Hương Hà Giang	14/11/2011	Nữ	Tương Mai, Hà Nội		8.0	8.0	24.00
11	2.HH.11	Quách Vân Hà	30/09/2011	Nữ	Quốc Tử Giám, Hà Nội		7.5	8.0	23.00
12	2.HH.13	Bùi Phương Hằng	19/01/2011	Nữ	Hai Bà Trưng, Hà Nội		8.0	8.5	24.50
13	2.HH.12	Dương Ngọc Khải Hân	11/10/2011	Nữ	Bạch Mai, Hà Nội		8.0	6.0	22.00
14	2.HH.14	Hoàng Hiệp	18/07/2011	Nam	Bạch Mai, Hà Nội		7.5	8.0	23.00
15	2.HH.15	Nguyễn Phúc Hiếu	15/09/2011	Nam	Cửa Nam, Hà Nội		6.5	8.5	21.50
16	2.HH.16	Vũ Huy Hiếu	14/01/2010	Nam	Thái Thụy, Hưng Yên		6.0	7.0	19.00
17	2.HH.17	Nguyễn Gia Huy	20/03/2011	Nam	Phù Đổng, Hà Nội		6.0	5.0	17.00
18	2.HH.18	Nguyễn Gia Khải	17/05/2011	Nam	P409 B13 TT Kim Liên, Phường Kim Liên, Hà Nội		7.5	8.5	23.50
19	2.HH.19	Nguyễn Hoàng Vĩnh Khang	28/07/2011	Nam	Hoàn Kiếm, Hà Nội		5.0	7.0	17.00
20	2.HH.20	Nguyễn Vũ Khang	15/07/2011	Nam	Ba Đình, Hà Nội		6.0	6.0	18.00

TT	SBD	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	GIỚI TÍNH	HỘ KHẨU THƯỜNG TRÚ	ĐỐI TƯỢNG	ĐIỂM		TỔNG ĐIỂM
							Hình họa(HS2)	Bố cục(HS1)	
21	2.HH.21	Phạm Quốc Khanh	16/01/2011	Nam	P318 A3 TT Giảng Võ, P. Giảng Võ, Hải Phòng		6.0	7.0	19.00
22	2.HH.22	Nguyễn Đức Khoa	20/12/2011	Nam	Vĩnh Thanh, Hà Nội		5.0	7.5	17.50
23	2.HH.23	Vũ Tuệ Lâm	23/11/2011	Nữ	Đại Thanh, Hà Nội		6.0	7.0	19.00
24	2.HH.24	Nguyễn Hoài Linh	19/01/2011	Nữ	6B ngõ 1 Vạn Phúc, Kim Mã, Ba Đình, Hà Nội		5.0	6.0	16.00
25	2.HH.25	Nguyễn Phương Linh	06/02/2011	Nữ	Ngọc Hà, Hà Nội		7.0	7.5	21.50
26	2.HH.26	Nguyễn Thùy Linh	15/01/2010	Nữ	6F/6/49/165 D.Quảng Hàm, P.Nghĩa Đô, Hà Nội		7.0	8.0	22.00
27	2.HH.27	Triệu Lê Nhật Linh	16/08/2011	Nữ	Vĩnh Tuy, Hà Nội		Bỏ thi	Bỏ thi	0.00
28	2.HH.28	Bùi Tường Long	25/05/2011	Nam	Cửa Nam, Hà Nội		Bỏ thi	Bỏ thi	0.00
29	2.HH.29	Ngô Khánh Ly	29/08/2011	Nữ	Tây Hồ, Hà Nội		6.5	9.0	22.00
30	2.HH.30	Trần Ngọc Mai	07/11/2011	Nữ	Hoàn Kiếm, Hà Nội		7.0	8.0	22.00
31	2.HH.31	Lê Nhật Minh	23/06/2011	Nam	P310 C9B Hoàng Ngọc Phách, phường Láng, Hà Nội		6.0	8.0	22.00
32	2.HH.32	Tô Nghiêm Nhật Minh	18/11/2011	Nam	Ngọc Hà, Hà Nội		5.0	6.0	16.00
33	2.HH.33	Lưu Bảo Nam	22/06/2011	Nam	Long Biên, Hà Nội		6.0	8.5	20.50
34	2.HH.34	Vũ Gia Kỳ Nam	24/10/2011	Nữ	Hoàn Kiếm, Hà Nội		5.0	7.5	17.50
35	2.HH.35	Trần Tuệ Ngọc	30/05/2011	Nữ	Vĩnh Hưng, Hà Nội		8.5	7.0	24.00
36	2.HH.36	Hà Ngọc Nhi	22/11/2010	Nữ	Vĩnh Tuy, Hà Nội		8.5	7.5	24.50
37	2.HH.37	Nguyễn Lâm Tâm Như	03/06/2011	Nữ	Cầu Giấy, Hà Nội		Bỏ thi	Bỏ thi	0.00
38	2.HH.38	Tạ Bảo Quyên	16/06/2011	Nữ	Tây Hồ, Hà Nội		6.0	7.5	19.50
39	2.HH.39	Nguyễn Vũ Diệu Tâm	14/08/2011	Nữ	Ba Đình, Hà Nội		5.0	6.0	16.00
40	2.HH.46	Hứa Ngọc Cẩm Tú	30/11/2011	Nữ	Số 5 ngõ 92 Cửa Bắc, Phường Ba Đình, Hà Nội		Bỏ thi	Bỏ thi	0.00
41	2.HH.47	Dương Ngọc Tuệ	03/09/2011	Nam	Bắc Giang, Bắc Ninh		7.5	8.0	23.00
42	2.HH.40	Phạm Trường Thành	14/09/2010	Nam	155 Đại La, Đồng Tâm, Hai Bà Trưng, Hà Nội		8.5	7.5	24.50
43	2.HH.41	Nguyễn Thị Hạ Thảo	17/11/2011	Nữ	Hà Đông, Hà Nội		8.5	8.0	25.00
44	2.HH.42	Lê Đoàn Ngân Thư	21/04/2011	Nữ	Đại Thanh, Hà Nội		8.5	8.5	25.50
45	2.HH.43	Trần Hà Anh Thư	28/03/2010	Nữ	Ba Đình, Hà Nội		6.5	6.0	19.00
46	2.HH.44	Phạm An Trà	17/07/2011	Nữ	Hoàn Kiếm, Hà Nội		8.0	8.0	24.00

TT	SBD	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	GIỚI TÍNH	HỘ KHẨU THƯỜNG TRÚ	ĐỐI TƯỢNG	ĐIỂM		TỔNG ĐIỂM
							Hình họa(HS2)	Bố cục(HS1)	
47	2.HH.45	Nguyễn Thùy Trúc	01/11/2011	Nữ	Hai Bà Trưng, Hà Nội		8.0	9.0	25.00
48	2.HH.48	Nguyễn Hạ Vy	05/08/2010	Nữ	Hồng Hà, Hà Nội		9.0	8.0	26.00

Tổng số: 48

TRƯỞNG BAN THƯ KÝ



Hà Nội, ngày 11 tháng 7 năm 2026
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH



Hiệu trưởng
TS. Vũ Tiến Dũng



HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH
TRƯỜNG CÔNG NGHỆ THUẬT HÀ NỘI

BẢNG TỔNG HỢP ĐIỂM THI TUYỂN SINH CAO ĐẲNG 3 NĂM ĐỢT 2 - NĂM 2026
NGÀNH THIẾT KẾ ĐỒ HỌA

TT	SBD	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	GIỚI TÍNH	HỘ KHẨU THƯỜNG TRÚ	ĐỐI TƯỢNG	ĐIỂM		TỔNG ĐIỂM
							Tr. trí(HS1)	Hình họa(HS2)	
1	2.CĐh.01	Bùi Hiền Anh	21/07/2008	Nữ	Hoàn Kiếm, Hà Nội		8.5	6.5	21.50
2	2.CĐh.02	Hà Phương Anh	11/07/2007	Nữ	Bồ Đề, Hà Nội		6.0	6.0	18.00
3	2.CĐh.03	Lê Quý Anh	29/12/2005	Nam	Thăng Lợi, Thanh Hoá		5.5	6.5	18.50
4	2.CĐh.05	Nguyễn Tuệ Anh	05/11/2008	Nữ	Ba Đình, Hà Nội		5.5	8.0	21.50
5	2.CĐh.06	Nguyễn Quang Bảo Châu	26/12/2008	Nữ	68A Tân Mai, Hoàng Mai, Hà Nội		7.5	7.5	22.50
6	2.CĐh.07	Hoàng Hải Đăng	09/07/2006	Nam	Long Biên, Hà Nội		8.0	8.5	25.00
7	2.CĐh.09	Tạ Nguyễn Hương Giang	12/02/2008	Nữ	Hai Bà Trưng, Hà Nội		8.0	8.0	24.00
8	2.CĐh.10	Ngô Văn Hà	19/06/2008	Nữ	Bạch Mai, Hà Nội		7.5	6.5	20.50
9	2.CĐh.11	Vũ Ngọc Hà	29/01/2008	Nữ	Cầu Giấy, Hà Nội		8.5	7.5	23.50
10	2.CĐh.14	Phạm Mỹ Huyền	20/12/2008	Nữ	Vĩnh Tuy, Hà Nội		8.5	7.0	22.50
11	2.CĐh.12	Nguyễn Gia Hưng	26/08/2008	Nam	Vĩnh Tuy, Hà Nội		9.0	8.0	25.00
12	2.CĐh.13	Nguyễn Thị Mai Hương	27/09/2008	Nữ	Bắc Ninh, Bắc Ninh		8.0	9.0	26.00
13	2.CĐh.15	Nguyễn Tùng Lâm	25/10/2008	Nam	Đông Anh, Hà Nội		5.5	7.0	19.50
14	2.CĐh.16	Trần Phương Linh	26/10/2006	Nữ	Nam Định, Ninh Bình		8.0	8.5	25.00
15	2.CĐh.17	Đoàn Phạm Chi Mai	16/02/2008	Nữ	P104 9I ngõ 135 phố Núi Trúc, Giảng Võ, Hà Nội		8.5	8.5	25.50
16	2.CĐh.18	Phạm Khang Minh	23/07/2007	Nam	Phan Đình Phùng, Thái Nguyên		7.5	6.5	20.50
17	2.CĐh.19	Trần Trà My	19/09/2005	Nữ	Thạch Thành, Thanh Hoá		5.5	7.5	20.50
18	2.CĐh.20	Khuất Hoàng Giang Nhi	09/10/2008	Nữ	Tổ 5 Tân Mai, Hoàng Mai, Hà Nội		9.0	9.0	27.00
19	2.CĐh.22	Đoàn Minh Quân	17/10/2008	Nam	Cửa Nam, Hà Nội		6.5	8.5	23.50
20	2.CĐh.23	Phạm Ngân Thương	03/11/2008	Nữ	Hoa Lư, Ninh Bình		8.0	8.0	24.00

TT	SBD	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	GIỚI TÍNH	HỘ KHẨU THƯỜNG TRÚ	ĐÔI TUỢNG	ĐIỂM		TỔNG ĐIỂM
							Tr.trí(HS1)	Hình họa(HS2)	
21	2.CĐh.24	Lê Huyền Trâm	22/07/2008	Nữ	Đống Đa, Hà Nội		7.5	6.5	20.50
22	2.CĐh.26	Nguyễn Hải Yến	18/10/2008	Nữ	Hoàng Mai, Hà Nội		6.5	7.0	20.50

Tổng số: 22

TRƯỞNG BAN THƯ KÝ

Hà Nội, ngày 11 tháng 7 năm 2026
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH



Hiệu trưởng
TS. Vũ Tiến Dũng



HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH
TRƯỜNG CĐ NGHỆ THUẬT HÀ NỘI

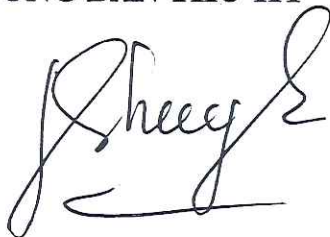
BẢNG TỔNG HỢP ĐIỂM THI TUYỂN SINH TRUNG CẤP 2 NĂM ĐỢT 2 - NĂM 2026
NGÀNH THIẾT KẾ ĐỒ HỌA

TT	SBD	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	GIỚI TÍNH	HỘ KHẨU THƯỜNG TRÚ	ĐỐI TƯỢNG	ĐIỂM		TỔNG ĐIỂM
							Tr.trí(HS1)	Hình họa(HS2)	
1	2.ĐH.01	Lê Vi An	01/11/2011	Nữ	Ngọc Hà, Hà Nội		7.0	6.5	20.00
2	2.ĐH.02	Đỗ Bích Anh	05/06/2011	Nữ	Hoàng Mai, Hà Nội		7.5	9.0	25.50
3	2.ĐH.03	Phùng Nguyễn Hà Anh	14/08/2010	Nữ	Giảng Võ, Hà Nội		5.0	7.0	19.00
4	2.ĐH.04	Phạm Tường Bách	17/05/2011	Nam	Kiến Hưng, Hà Nội		7.5	7.5	22.50
5	2.ĐH.05	Trần Ngọc Diệp	25/12/2011	Nữ	Thanh Trì, Hà Nội		6.0	7.5	21.00
6	2.ĐH.06	Lưu Đức Tùng Dương	29/06/2011	Nam	Ba Đình, Hà Nội		5.0	5.0	15.00
7	2.ĐH.07	Đinh Gia Hân	04/02/2011	Nữ	Tây Hồ, Hà Nội		6.0	6.5	19.00
8	2.ĐH.08	Đoàn Bảo Hân	22/03/2011	Nữ	Ba Đình, Hà Nội		6.0	8.0	22.00
9	2.ĐH.10	Nguyễn Đào Bảo Hân	19/04/2011	Nữ	Ba Đình, Hà Nội		8.0	8.0	24.00
10	2.ĐH.11	Nguyễn Linh Hoa	06/09/2011	Nữ	Hai Bà Trưng, Hà Nội		7.5	6.5	20.50
11	2.ĐH.12	Nguyễn Huy Hùng	12/02/2011	Nam	Vĩnh Hưng, Hà Nội		8.5	7.5	23.50
12	2.ĐH.13	Bùi Đức Huy	29/09/2011	Nam	Cầu Giấy, Hà Nội		8.0	8.0	24.00
13	2.ĐH.14	Nguyễn Anh Khôi	04/08/2011	Nam	Bạch Mai, Hà Nội		6.5	7.0	20.50
14	2.ĐH.16	Dương Phương Linh	03/02/2011	Nữ	Văn Miếu - Quốc Tử Giám, Hà Nội		5.0	6.5	18.00
15	2.ĐH.17	Dương Khánh Ly	13/11/2011	Nữ	Vĩnh Hưng, Hà Nội		6.0	8.5	23.00
16	2.ĐH.18	Lương Trần Phương Mai	06/09/2011	Nữ	Hồng Hà, Hà Nội		6.0	9.0	24.00
17	2.ĐH.19	Phạm Lê Minh	04/09/2011	Nam	Vĩnh Tuy, Hà Nội		8.0	7.0	22.00
18	2.ĐH.20	Lê Huyền My	26/12/2011	Nữ	Tây Hồ, Hà Nội		8.5	8.0	24.50
19	2.ĐH.21	Đỗ Bảo Ngọc	17/10/2011	Nữ	Bồ Đề, Hà Nội		7.0	6.5	20.00
20	2.ĐH.22	Phùng Như Ngọc	20/11/2011	Nữ	21 Hàng Thùng, Hoàn Kiếm		9.5	8.5	26.50

TT	SBD	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	GIỚI TÍNH	HỘ KHẨU THƯỜNG TRÚ	ĐỐI TƯỢNG	ĐIỂM		TỔNG ĐIỂM
							Tr.trí(HS1)	Hình họa(HS2)	
21	2.ĐH.23	Bùi Ngọc Yến Nhi	27/01/2011	Nữ	Phú Thượng, Hà Nội		8.0	6.0	20.00
22	2.ĐH.24	Bùi Yến Nhi	04/07/2010	Nữ	Ba Đình, Hà Nội		7.0	7.5	22.00
23	2.ĐH.25	Lê Nguyễn Phương Nhung	06/01/2011	Nữ	Vĩnh Tuy, Hà Nội		8.0	6.5	21.00
24	2.ĐH.27	Huỳnh Hà Phương	31/03/2011	Nữ	Đống Đa, Hà Nội		7.0	8.0	23.00
25	2.ĐH.28	Lê Khánh Phương	20/03/2011	Nữ	Văn Miếu - Quốc Tử Giám, Hà Nội		9.0	8.0	25.00
26	2.ĐH.29	Nguyễn Nhã Quyên	29/09/2010	Nữ	Tây Hồ, Hà Nội		6.0	6.5	19.00
27	2.ĐH.30	Phạm Thanh Thu	22/06/2011	Nữ	Văn Miếu, Hà Nội		6.5	6.5	19.50
28	2.ĐH.31	Tổng Anh Thu	21/07/2011	Nữ	10/5/2 Hoàng Tích Trí, Kim Liên, Hà Nội		7.5	8.5	24.50
29	2.ĐH.33	Nguyễn Huyền Trang	06/06/2011	Nữ	Tương Mai, Hà Nội		9.0	7.5	24.00
30	2.ĐH.32	Nguyễn Ngọc Trâm	05/09/2010	Nữ	Hai Bà Trưng, Hà Nội		8.5	7.5	23.50
31	2.ĐH.34	Phạm Hà Phương Uyên	07/01/2011	Nữ	Hoàng Mai, Hà Nội		7.0	6.5	20.00
32	2.ĐH.35	Ngô Kiều Vy	31/08/2010	Nữ	Vụ Bản, Ninh Bình		8.5	7.0	22.50
33	2.ĐH.36	Vũ Nguyễn Huyền Vy	06/03/2011	Nữ	Tây Hồ, Hà Nội		6.5	6.0	18.50
34	2.ĐH.37	Đỗ Hải Yến	23/05/2011	Nữ	Cửa Nam, Hà Nội		5.0	5.0	15.00

Tổng số: 34

TRƯỞNG BAN THƯ KÝ



Hà Nội, ngày 11 tháng 7 năm 2026
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH



Hiệu trưởng
TS. Vũ Tiến Dũng